|  |  |
| --- | --- |
|  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****HẢI HẬU** | **ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10 THPT (Lần 1)**NĂM HỌC 2023 – 2024**Môn: Ngữ văn** Thời gian làm bài: 120 phút*Đề thi gồm 02 trang* |

**Phần I. Tiếng Việt: (2,0 điểm)**

 *Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm*

**Câu 1.** Từ in đậm trong câu thơ “*Mùa xuân là cả một mùa* ***xanh*.”** (Nguyễn Bính) thuộc từ loại gì?

1. Danh từ B. Động từ

C. Tính từ D. Phó từ

**Câu 2**. Câu thơ sau sử dụng những biện pháp tu từ nào?

*“Thời gian chạy qua tóc mẹ*

 *Một màu trắng đến nôn nao.”*

(Trương Nam Hương)

 A. Nhân hóa, so sánh. B. Nhân hóa, ẩn dụ.

 C. So sánh, hoán dụ. D. Ẩn dụ, liệt kê.

**Câu 3**. Xét về quan hệ ý nghĩa, các vế trong câu ghép: “*Cây lược ngà ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh.”* (Nguyễn Quang Sáng) có quan hệ là:

A. Quan hệ bổ sung. B. Quan hệ đồng thời.

C. Quan hệ tương phản. D. Quan hệ nguyên nhân.

**Câu 4**. Các câu trong đoạn văn sau được liên kết với nhau bằng phép liên kết nào?

 *“Có thể nói ít có vị lãnh tụ nào lại am hiểu nhiều về các dân tộc và nhân dân thế giới, văn hoá thế giới sâu sắc như chủ tịch Hồ chí Minh. Đến đâu Người cũng học hỏi, tìm hiểu văn hoá, nghệ thuật đến một mức khá uyên thâm.”*(Lê Anh Trà)

 A. Phép nối, phép liên tưởng. B. Phép lặp, phép nối.

 C. Phép thế, phép liên tưởng. D. Phép lặp, phép thế.

**Câu 5.** Phần in đậm trong câu văn sau là thành phần biệt lập gì?

 *“Suốt đời Nhĩ cũng đã từng đi chơi phá cờ thế trên nhiều hè phố,* ***thật là không dứt ra được****.*”

(Nguyễn Minh Châu)

1. Thành phần gọi đáp. B. Thành phần phụ chú.

 C. Thành phần tình thái. D. Thành phần cảm thán.

**Câu 6**. Khi người tham gia hội thoại dùng cách nói như: *“Qua đây, tôi cũng muốn trao đổi thêm…”* thì người ấy đã tuân thủ phương châm hội thoại nào?

 A. Phương châm về lượng. B. Phương châm cách thức.

 C. Phương châm quan hệ. D. Phương châm lịch sự.

**Câu 7**. Các từ *“cơm bụi, đường cao tốc, công viên nước, cầu truyền hình”* được phát triển theo cách nào?

 A. Phát triển nghĩa của từ theo phương thức ẩn dụ. B. Tạo từ ngữ mới.

C. Phát triển nghĩa của từ theo phương thức hoán dụ. D. Mượn từ ngữ của nước ngoài.

**Câu 8**. Từ in đậm trong đoạn thơ: *“Nếu lịch sử chọn ta làm* ***điểm tựa****/ Vui gì hơn làm người lính đi đầu.”* (Tố Hữu) là:

 A. Một từ có giá trị biểu cảm, không là thuật ngữ.

 B. Một thuật ngữ thuộc lĩnh vực khoa học Ngữ văn.

 C. Một thuật ngữ thuộc lĩnh vực khoa học Vật lí.

 D. Một thuật ngữ thuộc lĩnh vực khoa học Địa lí.

**Phần II. Đọc - hiểu văn bản: (2,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*(1)**Trong xã hội hiện đại, bạn dễ dàng biết được thông tin giá cả của bất cứ thứ hàng hóa nào. Thế nhưng có bao giờ bạn thử tìm hiểu giá trị của chính bản thân mình?*

*(2)**Phần lớn chúng ta thường “đo lường” giá trị bản thân thông qua vật chất mà người đó sở hữu. Ai có nhiều tiền, có biệt thự sang trọng, có siêu xe ... thì trở nên có giá trị hơn những người ít tiền, không của cải. Cách này xem ra có lợi cho những nhà kinh doanh. Đành rằng tài sản có thể được tạo ra từ năng lực của cá nhân. Nhưng nên nhớ rằng giá trị bản thân không nằm trong khối tài sản của bạn mà ở năng lực tạo ra khối tài sản ấy. Giá trị của cá nhân phụ thuộc vào những yếu tố bên trong, đó là nhân cách, ước mơ, hoài bão, mục đích sống, chuẩn mực sống ... mà mỗi người đặt ra cho mình và tôn trọng suốt đời chứ không phải những thứ vật chất bên ngoài.*

*(3)**Khi bạn sống hết mình cho đam mê, khát vọng, bạn thực sự có giá trị hơn một ai đó sống mỏi mòn với một công việc mà mình không yêu thích. Khi bạn gắng sức để hoàn thành một trách nhiệm nhỏ bé với mong muốn góp phần làm cho cuộc sống tươi đẹp hơn, bạn thực sự có giá trị hơn một trí thức thỏa mãn với chiếc ghế quan chức mua bằng tiền. Khi bạn mở rộng trái tim để yêu thương, chia sẻ và đem sự bình an đến cho những người*[*xung quanh*](https://tieuluan.info/chn-p-n-ng.html)*, bạn thực sự có giá trị hơn một triệu phú âm thầm hưởng thụ sự giàu sang một mình… Sự cống hiến của mỗi cá nhân đối với cộng đồng làm nên giá trị của bản thân.*

 (Theo Hữu Thắng - “*Đi tìm giá trị bản thân”*)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1** (0,5 điểm). Phép lập luận chủ yếu của văn bản là gì?
**Câu 2** (0,75 điểm). Chỉ ra và phân tích tác dụng của phép điệp cấu trúc ở đoạn thứ (3) trong văn bản.

**Câu 3** (0,75 điểm). Em có đồng tình với quan điểm: *“Sự cống hiến của mỗi cá nhân đối với cộng đồng làm nên giá trị của bản thân.”* không? Vì sao?

**Phần III. Tập làm văn** (6,0 điểm)

**Câu 1** (1,5 điểm). Từ văn bản ở phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 12-15 câu) bàn về ý nghĩa của việc nhận ra giá trị của bản thân.

**Câu 2.** (4,5điểm) **"*Đọc một câu thơ hay, người ta không thấy câu thơ, chỉ còn thấy tình người trong đó".*** (Tố Hữu). Hãy phân tích đoạn thơ sau để làm sáng tỏ ý kiến trên.

 “*Người đồng mình thương lắm con ơi*

 *Cao đo nỗi buồn*

 *Xa nuôi chí lớn*

 *Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn*

 *Sống trên đá không chê đá gập ghềnh*

 *Sống trong thung không chê thung nghèo đói*

 *Sống như sông như suối*

 *Lên thác xuống ghềnh*

 *Không lo cực nhọc*

 *Người đồng mình thô sơ da thịt*

 *Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

 *Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

 *Còn quê hương thì làm phong tục*

 *Con ơi tuy thô sơ da thịt*

 *Lên đường*

 *Không bao giờ nhỏ bé được*

 *Nghe con.”*

 (Y Phương, *Nói với con*, Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục, 2016)

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**HUYỆN HẢI HẬU | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI THỬ VÀO 10 THPT (Lần 1)**Năm học 2023 - 2024**MÔN: NGỮ VĂN** *Thời gian làm bài:120 phút* |

**Phần I.Tiếng Việt: ( 2,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | A | B | C | D | B | C | B | A |

**Lưu ý:**

*- Mỗi câu trả lời đúng cho 0,25 điểm*

*- Trả lời sai hoặc có nhiều hơn 1 đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm*

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1:** | - Phép lập luận chủ yếu của văn bản: Phân tích***Hướng dẫn chấm:****- HS trả lời đúng như yêu cầu cho 0,5 điểm**- HS trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm* | 0,5  |
| **Câu 2** | - Chỉ ra phép điệp cấu trúc: Khi bạn… bạn thực sự có giá trị hơn một…***\*Hướng dẫn chấm:****+ Hs chỉ đúng phép điệp cấu trúc cho 0,25 điểm**+ Hs không chỉ ra hoặc sai hoặc không trả lời thì không cho điểm.*- Tác dụng:+ Tạo nhịp điệu cho đoạn văn, liên kết các câu văn, làm cho lập luận chặt chẽ, thuyết phục hơn.+ Nhấn mạnh rằng khi chúng ta nỗ lực cố gắng hết mình với đam mê, với công việc, biết sống yêu thương, chia sẻ… chúng ta sẽ tạo ra giá trị của chính mình.+ Khuyên chúng ta cần nỗ lực trong cuộc sống để khẳng định giá trị của bản thân. ***\*Hướng dẫn chấm:****- Phân tích tác dụng:* *+ Hs trả lời 3 ý như yêu cầu cho 0,5 điểm**+ Hs trả lời 1 hoặc 2 ý yêu cầu cho 0,25 điểm**+ Hs trả lời sai hoặc không trả lờikhông cho điểm* ***\** Lưu ý**: *HS có những cách diễn đạt khác nhau nhưng vẫn làm bật được vấn đề GK linh hoạt chấm điểm..* | 0,250,5 |
| **Câu 3** | - Học sinh bày tỏ quan điểm cá nhân: đồng tình/không đồng tình/vừa đồng tình vừa không đồng tình.***\*Hướng dẫn chấm*** *+Hs bày tỏ quan điểm cho 0,25 điểm* *+Hs không bày tỏ quan điểm không cho điểm*- Lí giải: Thí sinh có thể đưa ra nhiều lí lẽ lí giải khác nhau nhưng phải hợp lý và làm rõ được quan điểm của bản thân. Sau đây là gợi ý\* Đồng tình với ý kiến:*"Sự cống hiến của mỗi cá nhân đối với cộng đồng làm nên giá trị bản thân"* vì:+ Khi cống hiến ta sẽ mang đến cho cho cộng đồng những giá trị vật chất, tinh thần ta sẽ khẳng định được giá trị của bản thân trong cộng đồng, trong xã hội.+ Sống cống hiến giúp con người khẳng định tài năng, tên tuổi, bản lĩnh của cá nhân giữa cuộc đời. + Sống cống hiến là một lẽ sống đẹp, khi biết sống cống hiến ta sẽ được mọi người tôn trọng, tôn vinh, điều đó cũng góp phần nâng cao giá trị của bản thân.…- Không đồng tình với quan điểm trên và lí giải hoặc vừa đồng tình vừa không đồng tình; kết hợp cả hai cách lí giải.***\*Hướng dẫn chấm*** *+ Hs nêu được hai lí lẽ, lí giải hợp lý cho 0,5 điểm.* *+ Hs nêu được một lí lẽ, lí giải hợp lý cho 0,25 điểm**+ Hs không lí giải hoặc sai hoặc không làm thì không cho điểm* | **0,25****0,5** |

**Phần II: Tập làm văn. (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Viết đoạn văn** | **1.5 điểm** |
|  | **a. Về hình thức:** - Đảm bảo hình thức một đoạn văn nghị luận- Dung lượng: trong khoảng 12- 15 câu. | - Mức 0,25: đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và dung lượng. - Mức 0,0: chỉ đảm bảo 1 trong 2 yêu cầu hoặc không đúng các yêu cầu. |
| **b. Xác định đúng vấn đề nghị luận XH:** Ý nghĩa của việc nhận ra giá trị của bản thân.  | - Mức 0,25: xác định đúng yêu cầu - Mức 0,0: xác định sai hoặc không chính xác. |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận***\* Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.* *\* Sau đây là 1 gợi ý định hướng:*Ý nghĩa của việc nhận ra giá trị của bản thân:- Giúp con người biết được điểm mạnh để phát huy nội lực riêng trong bản thân mình đồng thời nhận ra điểm yếu để khắc phục vì thế sẽ dễ thành công trong cuộc sống- Giúp con người tự tin thể hiện khả năng của mình tìm cho mình hướng đi thích hợp nhất hoặc tạo ra dấu ấn riêng cho bản thân.- Giúp con người hoàn thiện bản thân mình.- Mỗi người có giá trị của riêng mình, nhiều người cùng hòa vào sẽ tạo ra giá trị cuộc sống làm cho xã hội ngày càng phát triển.- Nếu không nhận ra giá trị bản thân ta sẽ thiếu tự tin vềmình, đánh mất cơ hội thành công.1. - Dẫn chứng: ...

*\* Lưu ý: Nếu học sinh làm đầy đủ các bước: Giải thích, biểu hiện, chứng minh, phê phán, bài học cho tối đa 0,5 điểm (nếu ý trọng tâm làm tốt)**- Nếu học sinh không có dẫn chứng trừ 0,25 điểm*1. *- Chấp nhận học sinh có giải thích và rút ra bài học ngắn gọn vẫn cho điểm tối đa.*
 | - Mức 1,0 điểm: Hiểu vấn đề, lập luận chặt chẽ, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục, sâu sắc.- Mức 0,75 điểm: Hiểu vấn đề, biết cách lập luận, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng tương đối thuyết phục.- Mức 0,5 điểm: Nhận diện được vấn đề, lập luận chưa thuyết phục, viết chung chung.- Mức 0,25 điểm: Chưa hiểu rõ vấn đề, viết sơ sài, chưa biết triển khai lập luận.- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.. |
| **Câu 2** | **Viết bài văn** | **4,5 điểm** |
|  | **\* Yêu cầu chung:** HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về ý kiến văn học. Diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
|  | **\* Yêu cầu cụ thể:** a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: Mở bài giới thiệu được vấn đề nghị luận, thân bài triển khai được vấn đề nghị luận, kết bài khái quát được vấn đề nghị luận- Xác định đúng vấn đề nghị luận: Phân tích đoạn thơ trong bài thơ “Nói với con ” của Y Phương để làm sáng tỏ ý kiến: “***Đọc một câu thơ hay, người ta không thấy câu thơ, chỉ còn thấy tình người trong đó****”*. | **- Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo như yêu cầu**- Mức 0 điểm:** Không có mở bài hoặc kết bài hoặc phần thân bài chỉ có một đoạn. |
|  | *b.* Triển khai vấn đề nghị luận: HS vận dụng hợp lí kiến thức văn học và các thao tác lập luận để triển khai và đánh giá vấn đề nghị luận. Sau đây là một gợi ý: |  |
|  | **1. Mở bài: (0,25 điểm)**+ Giới thiệu tác giả Y Phương.+ Giới thiệu về bài thơ “Nói với con”. + Trích dẫn ý kiến. + Trích dẫn thơ và giới thiệu vấn đề nghị luận.**2. Thân bài: (3,5 điểm)****2.1. Giải thích ý kiến: (0,5 điểm)**.- *"Câu thơ hay":* là sản phẩm lao động sáng tạo bằng ngôn từ của nhà thơ, kết tinh những tư tưởng, tình cảm mà nhà thơ muốn gửi gắm qua hình thức phù hợp.- *"Đọc":* là hành động tiếp nhận và thưởng thức của người đọc.- "*Tình người"* là tư tưởng, tình cảm, cảm xúc tạo nên giá trị nội dung của thơ.- *"không thấy câu thơ"* không có nghĩa là câu thơ không tồn tại mà hình thức biểu hiện đó đã đồng nhất với nội dung tình cảm của tác phẩm. => Ý kiến của Tố Hữu nhấn mạnh giá trị của thơ là biểu hiện tư tưởng, tình cảm. Tình cảm, cảm xúc **càng** sâu sắc, mãnh liệt, lớn lao **càng** khiến thơ lay động lòng người. => “Nói với con” của nhà thơ Y Phương là một bài thơ hay. Bài thơ nói chung và đoạn thơ nói riêng đã thể hiện được tình người qua lời người cha ca ngợi vẻ đẹp của người đồng mình và niềm mong muốn chân thành thiết tha của người cha.**2.2. Phân tích, chứng minh để làm sáng tỏ ý kiến: (2,5 điểm)****- *Ý 1: Tình người trong đoạn thơ trước hết được thể hiện qua lời người cha nói với con về những phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình” và mong muốn của cha về con.***- Cha nói với con về vẻ đẹp bền gan, vững chí của “người đồng mình”: “ *Cao đo nỗi buồn/ Xa nuôi chí lớn*”. Chú ý phân tích cách tư duy mang đậm lối nói của người miền núi mộc mạc dân dã .- Người đồng mình sống gắn bó, thủy chung với quê hương, có tâm hồn mạnh mẽ, khoáng đạt . Phân tích nghệ thuật ẩn dụ , điệp ngữ, điệp cấu trúc…để làm nổi bật: cuộc sống của người đồng mình dẫu còn nhiều cực nhọc: sống “trên đá gập ghềnh, sống trong thung nghèo đói” nhưng bằng sự thủy chung, ân nghĩa sâu nặng với quê hương họ vẫn gắn bó với quê hương: *“ không chê, không lo*”.- Người đồng mình mộc mạc, giản dị nhưng giàu chí khí, niềm tin, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc: Phân tích nghệ thuật ẩn dụ, lối nói giản, dị tự nhiên..để thấy được con người quê hương *“ thô sơ da thịt”* nhưng lại lớn lao về ý chí, nghị lực, xây dựng nên phong tục tập quán bản sắc văn hóa riêng của vùng mình, miền mình:*“ Người đồng mình tự đúc đá kê cao quê hương/ Còn quê hương thì làm phong tục”.*=> Từ niềm tự hào, cha mong con phải sống ân nghĩa thủy chung với quê hương, phải có ý chí, nghị lực, biết chấp nhận và vượt qua khó khăn, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc …***Ý 2: Tình người trong đoạn thơ còn thể hiện qua lời người cha dặn con .***- Từ vẻ đẹp mộc mạc của “người đồng mình” cha nhắc nhở con tự tin vào bản thân, luôn ngẩng cao đầu, sống có bản lĩnh để khẳng định giá trị của bản thân: Phân tích lời khuyên con chân thành của người cha “ *Con ơi/ .. Lên đường/ Không bao giờ nhỏ bé được/ Nghe con”.**(Lưu ý: Trong quá trình phân tích HS cần trích dẫn câu thơ, đoạn thơ, hình ảnh thơ để minh họa. Nếu không trích dẫn trừ 0,5 điểm. Phân tích thơ đơn thuần, không có định hướng theo ý kiến chỉ cho 1,25/2,5 điểm)***2.3. Đánh giá: (0,5 điểm)**- Đánh giá về ý kiến: Khẳng định lại ý kiến là đúng. - Đánh giá về tác phẩm:+ Bằng thể thơ tự do, bố cục chặt chẽ, hình ảnh thơ cụ thể, giọng điệu tâm tình, thiết tha, phong cách thơ mang đậm cách cảm, cách nhìn, cách nói của người miền núi, dân dã chân thực mà đậm chất thơ, sử dụng nhiều biện pháp tu từ ẩn du, điệp ngữ ….+ Đoạn thơ nói riêng, bài thơ nói chung là lời của người cha nói với con về vẻ đẹp của người đồng mình và niềm mong ước của người cha. Y Phương đưa người đọc đi từ tình gia đình mở rộng ra là tình yêu quê hương đất nước. Qua đó thể hiện tình yêu thương con và niềm tự hào về quê hương mình.- Liên hệ, so sánh với các tác phẩm cùng đề tài…**3. Kết bài ( 0,25 điểm)**- Khẳng định lại vấn đề nghị luận.- Bộc lộ cảm xúc của cá nhân | - **Mức 3,5 – 4,0** điểm: Đáp ứng **tốt** các yêu cầu trên, có kỹ năng nghị luận tốt, phân tích **có định hướng.** Cách triển khai ý rõ ràng, có sức thuyết phục- **Mức 2,75 – 3,25** điểm: Đáp ứng **cơ bản** các yêu cầu trên, kỹ năng nghị luận tương đối tốt, phân tích **có định hướng**. Cách triển khai ý tương đối rõ ràng, có sức thuyết phục. - **Mức 2,0 - 2,5** điểm: Chưa đáp ứng các yêu cầu trên, phân tích **có định hướng** nhưng **1 số ý sơ sài**, cách triển khai ý chưa rõ ràng.- **Mức 1,0 - 1,75** điểm: Chưa đáp ứng yêu cầu, phân tích **không có định hướng,** hoặc phân tích **có định hướng nhưng sơ sài, thiếu 1 số ý**, mắc nhiều lỗi diễn đạt.- **Mức 0,25 – 0,75** điểm: Chưa hiểu yêu cầu, phân tích **không có định hướng, thiếu quá nhiều ý, chung chung, chủ yếu diễn xuôi thơ**, mắc nhiều lỗi diễn đạt.- **Mức 0,0** điểm: lạc đề hoặc sai hoàn toàn, không làm . |
|  | c. Sáng tạo, chính tả, dùng từ, đặt câu. | **- Mức 0,25 điểm**: Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.**- Mức 0,0 điểm**:Không sáng tạo trong cách diễn đạt. Mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |

**Lưu ý:-** *Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảmbảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có khả năng phân tích tốt.*

*- Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn.*